

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1521/SGD&ĐT-KHTC
V/v thực hiện các khoản thu chi
đầu năm học 2014-2015.

Nghệ An, ngày 11 tháng 8 năm 2014

- Kính gửi: - Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng các trường THPT và các đơn vị trực thuộc;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

Để triển khai thực hiện tốt trong công tác quản lý thu - chi đầu năm học 2014-2015, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị thực hiện đúng một số nội dung sau đây:

I. Việc thu và sử dụng các loại quỹ.

1. Học phí:

1.1. Các văn bản qui định mức thu

- Thu học phí hệ công lập: Thực hiện theo Quyết định số 65/QĐ.UBND-VX ngày 07/01/2011 của UBND tỉnh Nghệ An.

- Thu học phí trường mầm non công lập tự chủ một phần kinh phí hoạt động và trung tâm giáo dục thường xuyên (TT GDTX): Thực hiện theo Quyết định số 34/2011/QĐ.UBND ngày 28/7/2011 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 87/2009/QĐ.UBND ngày 9 tháng 9 năm 2009 của UBND tỉnh quy định mức thu học phí tại các trường bán công và trung tâm GDTX thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Thu học phí trường mầm non công lập chất lượng cao tự chủ một phần kinh phí hoạt động: Thực hiện theo Quyết định số 40/2011/QĐ.UBND ngày 16/8/2011 của UBND tỉnh.

Hiện tại, trong lúc cơ quan có thẩm quyền đang hoàn chỉnh các văn bản quy định của trường mầm non công lập chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trước mắt các đơn vị thực hiện mức thu theo Quyết định số 34/2011/QĐ.UBND ngày 28/7/2011 của UBND tỉnh.

- Thu học phí ở các trường dân lập và tư thục: Thực hiện theo Quyết định số 110/2005/QĐ.UBND ngày 30/12/2005 của UBND tỉnh.

1.2. Các văn bản hướng dẫn thực hiện

- Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015;

- Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010;

B

- Nghị định số 87/2013/NĐ-CP ngày 30/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với gia đình thân nhân hạ sỹ quan, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong công an nhân dân;

- Thông tư số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Tài chính – Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

- Hướng dẫn số 1519/LN: GD&ĐT-TC-LĐTBXH ngày 08/8/2014 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Tài chính – Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung về quy định học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2013-2014;

2. Dạy thêm, học thêm.

- Thông tư số 17/2012/TT BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về dạy thêm, học thêm;

- Quyết định số 01/2013/QĐ.UBND.VX ngày 11/01/2013 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Đối với những nội dung sau đây thực hiện theo Quyết định số 20/2014/QĐ.UBND ngày 14/3/2014 của UBND tỉnh Nghệ An, bao gồm:

+ Mầm non: Chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ vào những ngày nghỉ và ngày hè;

+ Tiểu học: Học hai buổi/ngày không bán trú và có bán trú;

+ Học nghề phổ thông.

3. Tiền trông giữ xe học sinh phổ thông

Thực hiện theo Nghị quyết số 126/2014/NQ.HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định mức thu phí trông giữ xe đạp, xe máy và xe ô tô trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

4. Các khoản đóng góp tự nguyện

4.1 Thực hiện vận động đóng góp xã hội hoá giáo dục

- Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa thể thao và môi trường;

- Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập;

- Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008;

- Thông tư số 91/2006/TT-BTC ngày 02/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 53/2005/NĐ-CP ngày 25/5/2006;

- Công văn số 6890/BGDĐT-KHTC ngày 18/10/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện cho các cơ sở giáo dục và đào tạo;

- Công văn 2365/STC-HX ngày 15/10/2008 của Sở Tài chính Nghệ An hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn kinh phí vận động từ cuộc đóng góp xây dựng CSVN trường lớp học.

- Thông báo số 391/TB-UBND ngày 27/7/2012 kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 7 năm 2012. Trong thông báo có nội dung “Đồng ý chủ trương cho các trường trong hệ thống trường thí điểm được huy động xã hội hoá để xây dựng phòng học ngoại ngữ”.

Quy trình huy động xã hội hoá giáo dục thực hiện cụ thể như sau:

- Thống nhất chủ trương và kế hoạch triển khai trong Ban giám hiệu, Hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Lập kế hoạch công việc và Dự trù kinh phí chi tiết (bao gồm dự kiến nguồn huy động, các nội dung chi và dự kiến mức chi cụ thể) để thực hiện.

+ Kế hoạch công việc phải nêu rõ mục đích, đối tượng hưởng lợi, hình thức huy động các nguồn đóng góp, cách thức tổ chức thực hiện...

+ Niêm yết công khai ít nhất một tuần để tiếp thu các ý kiến đóng góp

+ Hoàn chỉnh kế hoạch công việc và dự trù kinh phí.

- Báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để xin chủ trương và chỉ được tiến hành vận động và thực hiện sau khi có sự đồng ý của cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp, cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp nhận hồ sơ trong vòng thời gian bảy ngày làm việc phải có ý kiến trả lời bằng văn bản, cụ thể:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành, thị chịu trách nhiệm phê duyệt chủ trương đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, hướng nghiệp dạy nghề huyện;

+ Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm phê duyệt chủ trương đối với các trường THPT, trung tâm GDTX và các đơn vị trực thuộc tỉnh.

- Sau khi hoàn thành công việc, các trường phải niêm yết công khai và báo cáo quyết toán số kinh phí đã huy động và kết quả thực hiện với các tổ chức, cá nhân đã đóng góp kinh phí.

- Quá trình quản lý và sử dụng phải quán triệt các nguyên tắc:

+ *Tự nguyện, đúng mục đích*: Việc huy động và tiếp nhận các khoản đóng góp của xã hội cho các trường phải quán triệt nguyên tắc tự nguyện giữa hai bên.

Nhà trường không được coi bất kỳ hình thức đóng góp (hoặc ép buộc) nào như là một điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục và không được qui định mức đóng góp cụ thể hoặc bình quân mức đóng góp đối với phụ huynh học sinh và các đối tượng tham gia đóng góp khác. Đồng thời, bên đóng góp cũng không được gán bất kỳ điều kiện ràng buộc nào về đặc quyền, đặc lợi trong việc thụ hưởng dịch vụ giáo dục hoặc quyền khai thác lợi ích kinh tế phát sinh từ tài sản, kinh phí đã đóng góp cho nhà trường.

Các trường khi tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện có trách nhiệm sử dụng đúng mục đích các nguồn thu đã huy động.

+ *Dân chủ, công khai, minh bạch*: Quá trình quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện phải đảm bảo yêu cầu dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có đóng góp tự đứng ra tổ chức thực hiện việc xây dựng, mua sắm, lắp đặt với sự thỏa thuận và hướng dẫn của nhà trường.

4.2 Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện đúng quy định tại Điều 10 chương II Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh được thực hiện theo quy định tại Công văn số 5584/BGDĐT-KHTC ngày 23/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các khoản đóng góp gồm:

- Mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh học tập, sinh hoạt;
- Thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong công tác nuôi dạy học sinh;
- Phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Các khoản thu hộ (nếu có) gồm: Bảo hiểm y tế tự nguyện cho học sinh, bảo hiểm thân thể học sinh.

II. Quản lý các khoản thu và chế độ báo cáo

1. Cơ sở giáo dục công lập gửi toàn bộ số tiền thu được từ các khoản thu nêu trên (trừ các khoản thu thỏa thuận tại mục 6) vào Kho bạc Nhà nước; Các cơ sở giáo dục ngoài công lập gửi toàn bộ số tiền thu được từ các khoản thu nêu trên (trừ các khoản thu thỏa thuận tại mục 6) vào Ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản để đăng ký hoạt động.

2. Các cơ sở giáo dục thuộc mọi loại hình đều có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê các khoản thu theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền; và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

3. Các khoản thu, chi của các cơ sở giáo dục công lập phải tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm.

III. Thực hiện chế độ miễn, giảm

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và xã hội; Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-

CP ngày 14/5/2010; Nghị định số 87/2013/NĐ-CP ngày 30/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với gia đình thân nhân hạ sỹ quan, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong công an nhân dân;

IV. Tổ chức triển khai thực hiện

- Các cơ sở giáo dục tuyệt đối không đặt ra các khoản thu trái với các khoản thu được nêu ở trên; Các khoản thu và mức thu được công khai theo quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nội dung thu ghi rõ ràng cụ thể và ghi đúng quy định tại các quyết định ban hành.

- Căn cứ vào nội dung và mức thu nêu tại các quyết định ở trên, các cơ sở giáo dục chủ động triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã (PHTH);
- Đ/c Giám đốc và các đ/c Phó Giám đốc;
- Sở Tài chính (PHTH);
- Các phòng ban Sở;
- Lưu VP.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kim Chi